

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ Khoa học và Công nghệ

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về việc xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân được giao quản lý, sử dụng và tham gia vào cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chuyên gia khoa học và công nghệ* là người có hiểu biết sâu rộng và kinh nghiệm nghiên cứu trong một hoặc nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quyết định này.

2. Cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ là tập hợp thông tin về các chuyên gia khoa học và công nghệ một cách có tổ chức, dễ dàng truy nhập, quản lý và cập nhật.

Chương II

TIÊU CHÍ CHUYÊN GIA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 4. Tiêu chí về trình độ và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học và công nghệ

1. Chuyên gia khoa học và công nghệ phải đáp ứng tiêu chí về trình độ như sau:

a) Có học vị Tiến sĩ, Tiến sĩ khoa học hoặc có một trong các chức danh Phó Giáo sư, Giáo sư, nghiên cứu viên cao cấp, kỹ sư cao cấp hoặc chức danh công nghệ tương đương;

b) Trường hợp không đáp ứng yêu cầu về trình độ quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này thì phải tốt nghiệp đại học và có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu quy định tại Khoản 2 hoặc Khoản 5 Điều 5 của Quyết định này.

2. Chuyên gia khoa học và công nghệ phải có ít nhất 5 năm kinh nghiệm nghiên cứu liên tục trong lĩnh vực chuyên môn tính đến thời điểm đăng ký tham gia cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ.

Điều 5. Tiêu chí về năng lực chuyên môn

Trong 5 năm liên tục tính đến thời điểm đăng ký tham gia cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ phải đáp ứng một trong các tiêu chí dưới đây:

1. Chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia và tương đương, hoặc 03 nhiệm vụ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu.

2. Có ít nhất 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế có uy tín (ISI) hoặc 05 bài báo khoa học đã được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc gia thuộc Danh mục các tạp chí khoa học chuyên ngành được tính điểm công trình khoa học quy đổi khi xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư do Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước ban hành.

3. Hướng dẫn chính ít nhất 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ hoặc chủ biên ít nhất 01 cuốn sách chuyên khảo.

4. Là thành viên Ban chủ nhiệm chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia và tương đương.

5. Có ít nhất 01 bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích hoặc văn bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc thiết kế bố trí mạch tích hợp hoặc 01 giải thưởng khoa học và công nghệ trong nước/quốc tế có uy tín.

Điều 6. Tiêu chí về phẩm chất đạo đức

1. Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang thi hành án hình sự.
2. Không vi phạm các quy định tại Điều 8 về các hành vi bị cấm trong hoạt động khoa học và công nghệ, Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13.

Chương III QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ SỬ DỤNG CHUYÊN GIA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 7. Quy trình, thủ tục đăng ký, công nhận chuyên gia tham gia cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ

1. Trên cơ sở tiêu chí chuyên gia quy định tại Quyết định này, Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi là Viện Đánh giá) hướng dẫn và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để các chuyên gia xem xét và tự nguyện đăng ký tham gia cơ sở dữ liệu.

2. Chuyên gia đăng ký tham gia cơ sở dữ liệu gửi 01 bản lý lịch khoa học tự khai theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, có xác nhận của cơ quan quản lý, gửi về Viện Đánh giá trong thời hạn quy định. Trong trường hợp chuyên gia không chịu sự quản lý của cơ quan chủ quản nào thì chuyên gia cam kết tự chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin do mình cung cấp.

3. Viện Đánh giá là đơn vị chịu trách nhiệm xem xét, kiểm tra, nếu chuyên gia đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quyết định này thì công nhận chuyên gia thuộc cơ sở dữ liệu.

Điều 8. Các trường hợp đưa ra khỏi cơ sở dữ liệu chuyên gia

Viện Đánh giá sẽ xem xét đưa ra khỏi cơ sở dữ liệu khi chuyên gia thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Tự nguyện xin rút khỏi cơ sở dữ liệu chuyên gia.
2. Không hoàn thành trách nhiệm quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Quyết định này.
3. Sau 02 lần liên tiếp không cập nhật thông tin hoặc không có thông tin phản hồi theo yêu cầu cập nhật định kỳ (vào tháng 12 hàng năm) của đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu chuyên gia.
4. Sau 02 năm tham gia cơ sở dữ liệu không có một trong các thành tích khoa học sau đây: (i) Bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế thuộc Danh mục các tạp chí khoa học chuyên ngành được tính điểm công trình khoa học quy đổi khi xét công nhận đạt tiêu

chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư do Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước ban hành; (ii) Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ (hoặc tương đương) trở lên được nghiệm thu; (iii) Hướng dẫn chính nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ; (iv) Chủ biên sách chuyên khảo được xuất bản; (v) Văn bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích hoặc văn bằng bảo hộ giống cây trồng, thiết kế mạch tích hợp.

5. Không trung thực trong cung cấp thông tin.

6. Có hành vi vi phạm các quy định tại Điều 8, Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 hoặc vi phạm pháp luật trong thời gian là thành viên cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 9. Trách nhiệm quản lý cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ

1. Viện Đánh giá là đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ, có trách nhiệm:

a) Giúp Bộ trưởng xây dựng, quản lý phần mềm vận hành và cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ; duy trì và bảo đảm chất lượng của cơ sở dữ liệu;

b) Thường xuyên rà soát Danh sách chuyên gia, hỗ trợ cập nhật thông tin về chuyên gia tham gia cơ sở dữ liệu, điều chỉnh Danh sách chuyên gia, kiểm tra tính xác thực của các thông tin do các chuyên gia cung cấp;

c) Định kỳ 2 năm một lần, chủ trì tiến hành đánh giá tổng thể hoạt động của cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ, đề xuất các biện pháp hoàn thiện và phát triển cơ sở dữ liệu chuyên gia.

2. Trách nhiệm của Trung tâm Tin học:

a) Quản trị vận hành, hỗ trợ kỹ thuật đối với các máy chủ và băng thông mạng do Trung tâm Tin học cấp, sao lưu toàn bộ dữ liệu để đảm bảo hoạt động quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ theo đúng qui định;

b) Đảm bảo an toàn, an ninh hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin và phần mềm vận hành cơ sở dữ liệu chuyên gia. Cảnh báo hiện trạng và chủ động triển khai các giải pháp cần thiết khi phát hiện những nguy cơ gây mất an toàn an ninh thông tin đối với các máy chủ và băng thông mạng do Trung tâm Tin học cấp;

c) Thực hiện các giải pháp tăng cường năng lực đối với các máy chủ và băng thông mạng phục vụ các hoạt động khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia do Trung tâm Tin học cấp.

Điều 10. Trách nhiệm phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ

1. Sau khi Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ký ban hành Quyết định cử chuyên gia tham gia hoạt động tư vấn khoa học và công nghệ, các đơn vị chức năng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm gửi 01 bản Quyết định về Viện Đánh giá để theo dõi.

2. Các đơn vị chức năng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ sau khi mời các chuyên gia thuộc cơ sở dữ liệu tham gia các hoạt động tư vấn, có trách nhiệm phản hồi cho Viện Đánh giá về hoạt động của chuyên gia.

3. Mọi trường hợp sử dụng chuyên gia ngoài cơ sở dữ liệu do Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định.

Điều 11. Sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ

1. Các đơn vị trực thuộc Bộ khi có nhu cầu mời chuyên gia tham gia các hoạt động tư vấn về khoa học và công nghệ, gửi yêu cầu qua thư điện tử về Viện Đánh giá. Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin chuyên gia khoa học công nghệ được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này. Mẫu phiếu này có thể lấy tại địa chỉ website <http://chuyengia.most.gov.vn>.

Yêu cầu về chuyên gia phải chi tiết đến mã chuyên ngành cấp 3 theo quy định tại Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành một số bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ.

2. Viện Đánh giá có trách nhiệm gửi thông tin phản hồi nhanh chóng, kịp thời qua thư điện tử trong thời hạn là 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu. Thông tin phản hồi được gửi theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này. Số lượng chuyên gia cung cấp tối thiểu gấp hai lần số lượng yêu cầu của các đơn vị.

3. Viện Đánh giá có trách nhiệm lựa chọn các chuyên gia theo đúng mã chuyên ngành cấp 3 mà các đơn vị yêu cầu; trong trường hợp không đủ số lượng sẽ chọn sang các chuyên ngành cấp 3 gần nhất.

4. Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ đúng mục đích, tuân thủ quy định về bảo mật thông tin và hướng dẫn sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ.

Chương IV QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của chuyên gia thuộc cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ

1. Quyền của chuyên gia khoa học và công nghệ:

- a) Được bảo mật thông tin cá nhân trong cơ sở dữ liệu;
- b) Được tham gia các hoạt động tư vấn khoa học và công nghệ theo đúng chuyên ngành;
- c) Được cung cấp các thông tin mới liên quan đến các chủ trương, cơ chế, chính sách và pháp luật về khoa học và công nghệ;
- d) Được hưởng các chế độ quy định tại Điều 13 của Quyết định này.

2. Trách nhiệm của chuyên gia khoa học và công nghệ:

- a) Tham gia đầy đủ và chịu trách nhiệm cá nhân đối với các kết quả đánh giá của mình trong hoạt động của các hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ khi được mời;
- b) Bảo đảm tư vấn một cách độc lập, khách quan, khoa học;
- c) Kịp thời cập nhật thông tin về những thay đổi trong hồ sơ của bản thân và khi có yêu cầu của đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu thông qua tài khoản cá nhân trên phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên gia;
- d) Bảo mật các thông tin liên quan đến hoạt động tư vấn mà chuyên gia được mời tham gia.

Điều 13. Chế độ đối với chuyên gia tham gia cơ sở dữ liệu

Chuyên gia tham gia cơ sở dữ liệu được hưởng chế độ sau đây:

1. Được mời làm thành viên các hội đồng tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ.
2. Được ưu tiên mời tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.
3. Được cung cấp 01 tài khoản sử dụng hệ thống thông tin khoa học và công nghệ do Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia quản lý và 01 sổ công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ.
4. Được hưởng chi phí và thù lao khi tham gia các hoạt động tư vấn về khoa học và công nghệ theo quy định.
5. Được khen thưởng tương xứng với đóng góp cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Định kỳ hàng năm, Viện Đánh giá có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng kết, đánh giá quá trình tham gia các hoạt động tư vấn của chuyên gia thuộc cơ sở dữ liệu để đề xuất Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ khen thưởng.

2. Việc xử lý vi phạm của chuyên gia khoa học và công nghệ được thực hiện theo qui định tại Điều 8 của Quyết định này. Trường hợp vi phạm Khoản 5 hoặc Khoản 6 Điều 8 của Quyết định này chuyên gia sẽ không được tham gia cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ trong thời gian 5 năm kể từ khi vi phạm.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Viện trưởng Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Tin học, Thủ trưởng các đơn vị chức năng thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời bằng văn bản về Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ để tổng hợp trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VĐG.



Nguyễn Quân

Phụ lục I
MẪU LÝ LỊCH KHOA HỌC
CỦA CHUYÊN GIA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số 588/QĐ-BKH&CN
ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

LÝ LỊCH KHOA HỌC
CHUYÊN GIA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Mẫu Lý lịch này có thể tải từ Trang thông tin điện tử của cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ - Bộ KH&CN: <http://chuyengia.most.gov.vn>
 2. Sau khi điền đầy đủ thông tin, xin Quý vị gửi lý lịch (bản giấy) về địa chỉ: Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ - 39 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc gửi qua số fax: 04 3936 5112. Bản mềm xin gửi về địa chỉ email: chuyengia@most.gov.vn

1. Họ và tên:						
2. Năm sinh:			3. Nam/Nữ:			
4. Học hàm:			Năm được phong:			
Học vị:			Năm đạt học vị:			
5. Lĩnh vực nghiên cứu trong 5 năm gần đây:						
Khoa học Tự nhiên <input type="checkbox"/>		Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ <input type="checkbox"/>		Khoa học Y dược <input type="checkbox"/>		
Khoa học Xã hội <input type="checkbox"/>		Khoa học Nhân văn <input type="checkbox"/>		Khoa học Nông nghiệp <input type="checkbox"/>		
Mã chuyên ngành KH&CN:		Tên gọi:				
<i>(Ví dụ: mã chuyên ngành KH&CN:</i>		1	0	6	0 3	<i>Tên gọi: Vi sinh vật học</i>
<i>(Mã chuyên ngành KH&CN căn cứ theo Bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu KH&CN ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKH&CN ngày 4/9/2008 của Bộ trưởng Bộ KH&CN được đính kèm theo phiếu này)</i>						
6. Chức danh nghiên cứu:						
Chức vụ hiện nay (tại cơ quan công tác và tại các chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia hoặc tương đương):						
7. Địa chỉ nhà riêng:						
Điện thoại NR:		; CQ:		; Mobile:		
E-mail:						
8. Cơ quan công tác:						
Tên cơ quan:						
Tên người đứng đầu:						
Địa chỉ cơ quan:						
Điện thoại:		; Fax:		; Website: http://www.		

9. Quá trình đào tạo					
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp		
Đại học					
Thạc sỹ					
Tiến sỹ					
Thực tập sinh khoa học					
10. Trình độ ngoại ngữ (mỗi mục đề nghị ghi rõ mức độ: Tốt/Khá/TB)					
TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Đọc	Viết
1					
2					
11. Quá trình công tác					
Thời gian (từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Cơ quan công tác		
12. Các công trình KH&CN chủ yếu được công bố, sách chuyên khảo (liệt kê công trình tiêu biểu đã công bố trong 5 năm gần nhất)					
TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng/ nhà xuất bản)	Năm công bố	
1	Tạp chí quốc tế				
2	Tạp chí quốc gia				
3	Hội nghị quốc tế				
4	Sách chuyên khảo				

13. Số lượng văn bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích/ văn bằng bảo hộ giống cây trồng/ thiết kế bố trí mạch tích hợp đã được cấp (nếu có)

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
1		
2		

14. Số lượng công trình, kết quả nghiên cứu được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian
1			
2			
3			

15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia trong 5 năm gần đây

Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu-xếp loại, chưa nghiệm thu)
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã tham gia	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)

16. Giải thưởng (về KH&CN, về chất lượng sản phẩm, ...)

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		

17. Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN (số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&CN cấp quốc gia hoặc tương đương trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)

TT	Hình thức Hội đồng	Số lần
1		
2		
3		

18. Nghiên cứu sinh đã hướng dẫn bảo vệ thành công (nếu có)

TT	Họ và tên	Hướng dẫn hoặc đồng hướng dẫn	Đơn vị công tác	Năm bảo vệ thành công
1				
2				
3				

Tôi xin cam đoan những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

....., ngày tháng năm 20...

Xác nhận của Cơ quan chủ quản

Thủ trưởng đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục II
MẪU YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN CHUYÊN GIA KH&CN
(Kèm theo Quyết định số 588 /QĐ-BKH&CN
ngày 11/tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 Đơn vị: **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số.... / CV-....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: Viện Đánh giá khoa học và Định giá Công nghệ

Được sự đồng ý của Lãnh đạo bộ, (Đơn vị) đề nghị Quý Viện cung cấp Danh sách chuyên gia tư vấn theo yêu cầu sau:

Tên nhiệm vụ:

Ngày họp hội đồng (dự kiến):

Mục đích, yêu cầu đối với hội đồng:

TT	Lĩnh vực chuyên môn (*)	Mã chuyên ngành cấp 3 (**)	Số lượng chuyên gia	Các yêu cầu đối với chuyên gia (***)
1				
2				
3				

(*) Lĩnh vực chuyên môn: Đề nghị liệt kê tên lĩnh vực chính trước, các lĩnh vực liên quan liệt kê sau theo thứ tự ưu tiên (trong trường hợp hoạt động tư vấn liên quan đến đa ngành hoặc liên ngành);

(**) Mã chuyên ngành cấp 3 xác định theo quy định tại Quyết định 12/2008/QĐ-BKH&CN ngày 04/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành một số bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ;

(***) Một số các yêu cầu liên quan đến trình độ, kinh nghiệm chuyên môn và một số thông tin liên quan đến việc đảm bảo tính khách quan và tránh các xung đột về lợi ích khi chuyên gia tham gia hội đồng;

Thủ trưởng đơn vị

.....

Phụ lục III
PHIẾU THÔNG TIN PHẢN HỒI YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN CHUYÊN GIA KH&CN
(Kèm theo Quyết định số 588/QĐ-BKHCN
ngày 3/ tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
VIỆN ĐÁNH GIÁ KHOA HỌC VÀ
ĐỊNH GIÁ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CV-VĐG-CSDL

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi:.....

Phúc đáp công văn số ... ngày ...tháng năm của quý Đơn vị về việc đề nghị cung cấp Danh sách chuyên gia tư vấn để thành lập Hội đồng, Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ xin gửi thông tin theo yêu cầu như sau:

Tên Nhiệm vụ: Ngày họp hội đồng (dự kiến):

Danh sách chuyên gia theo yêu cầu:

TT	Họ và tên Học hàm, học vị	Chuyên ngành	Nơi công tác	Năm sinh	Điện thoại	E-mail	Tóm tắt về kinh nghiệm và thành tích nghiên cứu
1							
2							
...							

Cán bộ thực hiện:

Điện thoại liên hệ:

VIỆN TRƯỞNG